

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày: 16/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, T PHỐ HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc

Ông Nguyễn Bá Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân T phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2023/TLST - HS ngày 04/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Tuấn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 2002 tại: Thanh Oai, TP Hà Nội; Nơi cư trú: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Phạm Đình Y, sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1974; Anh chị em ruột: không có; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/7/2020 bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức phạt 750.000 đồng, đã nộp tiền phạt ngày 29/7/2020;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thanh Oai. Tại phiên tòa có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 10 năm 2002 tại: Thanh Oai, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Nguyễn Duy Ch (đã chết); Họ và tên mẹ: Lưu Thị T, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: có hai người, bị

cáo là con thứ hai; Vợ là Ly Thị C, sinh năm 2003; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/02/2019 bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác, hình thức xử phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thanh Oai. Tại phiên tòa có mặt.

3. Họ và tên: **Lê Tiến L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1983 tại: Thanh Oai, TP Hà Nội; Nơi cư trú: thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên bố: Lê Tiến L, sinh năm 1959; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết); Anh chị em ruột: có hai người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 03/8/2012 bị Tòa án nhân dân T phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày.

- Ngày 05/4/2016 bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 1.000.000 đồng, nộp phạt ngày 19/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an huyện Thanh Oai. Tại phiên tòa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn T sinh năm 2002, trú tại: thôn Địa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Nguyễn Duy N sinh năm 2002, trú tại: thôn Chợ, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội và Lê Tiến L sinh năm 1983, trú tại: thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội đều là các đối tượng quen biết nhau trong cùng xã Bình Minh.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ ngày 07/10/2023, T gọi điện đến số điện thoại 0968.514.404 của một người đàn ông (T không biết mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua một túi ma túy "đá" với giá 1.800.000 đồng, người này đồng ý và hẹn T ra khu vực đường 427 gần đền Bà Chúa Miếu, xã Bình Minh để lấy ma túy. Sau đó T đi ra cửa hàng điện thoại đối diện với Ngân hàng Agribank (Phòng giao dịch Bình Đà) nhờ một người đàn ông không quen biết chuyển tiền mua ma túy cho người bán (T đã xóa các thông tin liên quan đến tài khoản ngân hàng). Khoảng 30 phút sau T đến khu vực trên lấy ma túy thì được người bán ma túy cho thêm ½ viên ma túy loại hồng phiến. Sau khi mua được ma túy đá, T mang về nhà chia T 07 túi ni lông nhỏ để sử dụng dần.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Duy N đang ở nhà thì có một người đàn ông (N không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) gọi điện cho N hỏi mua 01 túi ma túy "đá" và 05 viên ma túy "ngựa" và bảo mang ra tòa HH03A khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội, N đồng ý. Sau đó N gọi điện cho Phạm Tuấn T hỏi mua 01 túi ma túy "đá" với giá 1.000.000 đồng, T đồng ý. Lúc này, tại nhà T có Lê Tiến L nên T đưa cho L 01 túi ma túy "đá" và bảo L mang ma túy đi đưa cho N. L đã mượn chiếc xe máy Honda Wave BKS 29X7-212.07 của bà Trần Thị Tuyết (là mẹ của T) bảo đi có việc, rồi L điều khiển xe máy mang ma túy đi đến thôn Sinh Liên, xã Bình Minh gặp và đưa 01 túi ma túy cho N. Sau khi lấy được ma túy từ L, N tìm mua thêm được 05 viên ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường 427, xã Bình Minh với giá 400.000 đồng (N chỉ nhớ người này cao khoảng 1m67, người gầy, đeo khẩu trang). Sau đó N cất giấu ma túy trên người và đi xe taxi đến khu đô thị Thanh Hà để bán ma túy (N dự định bán với giá 1.550.000 đồng). Khi đến nơi N đi vào sảnh thang máy của Tòa nhà HH03A để tìm người mua ma túy thì bị lực lượng công an huyện Thanh Oai và Công an xã Cự Khê kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật:

Về tang vật thu giữ của Nguyễn Duy N:

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ và các mảnh màu đỏ.

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại Nokia 110 màu xanh, số Imei1: 359097701068515, số Imei2: 359097701568514, lắp sim số điện thoại 0974578767.

Tại Bản Kết luận giám định số 6830/KL-KTHS ngày 15/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận:

- 05 (năm) viên nén màu đỏ và các mảnh màu đỏ bên trong một túi ni lông màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,727 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,370 gam.

Sau khi biết Nguyễn Duy N bị bắt, Phạm Tuấn T và Lê Tiến L đã đến công an xã Bình Minh đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy. Phạm Tuấn T đã giao nộp các tang vật sau:

- 06 túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 túi ni lông bên trong chứa ½ viên nén màu đỏ;

- 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei: 354275383167707, lắp sim số 84345063993 của T.

Tại Bản Kết luận giám định số 6832/KL-KTHS ngày 15/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 06 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,921 gam.

- ½ viên nén màu đỏ bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại *Methamphetamine*, khối lượng 0,065 gam.

Ngày 08/10/2023, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Tuấn T và Nguyễn Duy N, kết quả: không thu giữ được tang vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Về việc xử lý vật chứng:

Đối với chất ma túy hoàn lại sau giám định; chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 110 của Nguyễn Duy N, chiếc điện thoại Nokia màu đen của Phạm Tuấn T là phương tiện phạm tội nên cần chuyển vật chứng giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29X7-212.07 của bà Trần Thị Tuyết (mẹ của Phạm Tuấn T). Ngày 07/10/2023, bà Tuyết cho Lê Tiến L mượn xe máy, bà Tuyết không biết L mượn xe để đi bán ma túy. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với chiếc xe máy trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Duy N, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Tuấn T, T khai người này sử dụng số điện thoại 0968514404. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, kết quả xác định số điện thoại trên chưa đăng ký thuê bao nên không xác định được nhân thân lai lịch của người này. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

Đối với người gọi điện mua ma túy của Nguyễn Duy N, N khai người này sử dụng số điện thoại 0338697564. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác định người đăng ký sử dụng số điện thoại là chị Lò Thị Yến sinh năm 1987, trú tại: bản Mới 1, Chà Cang, Nậm Pồ, Điện Biên. Chị Yến khai chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Vì vậy, không xác định được nhân thân lai lịch của người mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 30/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Phạm Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; đối với các bị cáo Nguyễn Duy N, Lê Tiến L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T mức án tù 24 – 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T mức án tù 12 – 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Phạm Tuấn T phải chấp hành mức hình phạt chung của hai tội từ 36 – 45 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N mức án tù 30 – 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến L mức án tù 24 – 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư của phòng PC09 – Công an T phố Hà Nội. Trong đó 02 phong bì có chữ ký của Nguyễn duy N, của đồng chí Đinh Công Mừng và giám định viên tại các mép dán; 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Tấn T, của đồng chí Dương Văn Hoàng và giám định viên tại các mép dán.

Tuyên tịch thu sung công: - 01 điện thoại Nokia 110 màu xanh, số Imei1: 359097701068515, số Imei2: 359097701568514, lắp sim số điện thoại 0974578767.

- 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei: 354275383167707, lắp sim số 84345063993.

Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 07/10/2023, tại khu vực xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Phạm Tuấn T, Lê Tiến L đã có hành vi bán trái phép 0,370 gam là ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Duy N. Sau đó N tiếp tục mua thêm 0,727 gam ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông ở khu vực đường 427. Sau khi mua được số ma túy trên, N đã mang đến khu vực tòa nhà HH03A khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội để bán trái phép cho một người khác, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Ngoài ra Phạm Tuấn T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,986 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Tuấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Các bị cáo Nguyễn Duy N, Lê Tiến L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đối với bị cáo Phạm Tuấn T và Lê Tiến L có vai trò ngang nhau trong tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng nhiều hơn bị cáo T và bị cáo L.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo bởi lẽ: các bị cáo khai báo T khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T và bị cáo L tự nguyện đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[3] Vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư của phòng PC09 – Công an T phố Hà Nội. Trong đó 02 phong bì có chữ ký của Nguyễn duy N, của đồng chí Đinh Công Mừng và giám định viên tại các mép dán; 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Tấn T, của đồng chí Dương Văn Hoàng và giám định viên tại các mép dán.

Tuyên tịch thu sung công: - 01 điện thoại Nokia 110 màu xanh, số Imei1: 359097701068515, số Imei2: 359097701568514, lắp sim số điện thoại 0974578767.

- 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei: 354275383167707, lắp sim số 84345063993.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”

Các bị cáo Nguyễn Duy N, Lê Tiến L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Phạm Tuấn T phải chấp hành mức hình phạt chung của hai tội là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. - Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

3- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư của phòng PC09 – Công an T phố Hà Nội. Trong đó 02 phong bì có chữ ký của Nguyễn duy N, của đồng chí Đinh Công Mừng và giám định viên tại các mép dán; 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Tấn T, của đồng chí Dương Văn Hoàng và giám định viên tại các mép dán.

Tuyên tịch thu sung công: - 01 điện thoại Nokia 110 màu xanh, số Imei1: 359097701068515, số Imei2: 359097701568514, lắp sim số điện thoại 0974578767.

- 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei: 354275383167707, lắp sim số 84345063993.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án phí: Các Bị cáo, Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thắng

Nơi nhận:

- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẮM
Thêm ph, n - Chũ to¹ phi^an toạ

NguyÔn B, Th^{3/4}ng